TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **116** /2023/QĐST-HNGĐ	*Phong Điền, ngày 25 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397 và Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 118/2023/TLST-HNGĐ ngày 11-8-2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau:

1. Anh Hà Văn N, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện QĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào kết quả hòa giải ngày 17-8-2023, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc T và anh Hà Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 16-5-2023.

Qua hòa giải, vợ chồng thừa nhận không đoàn tụ được; hai bên thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần công nhận.

[2] Về con: Vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án phân chia nên không xét.

[4] Về lệ phí: Đương sự thỏa thuận anh Hà Văn N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là có căn cứ nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc T và anh Hà Văn N

1.2. Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

1.3. Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Đương sự không yêu cầu phân chia.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hà Văn N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2021/0006914 ngày 11-8-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; anh N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- CCTHADS huyện Phong Điền;
- UBND xã Đ, Phong Điền, Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ: VDS, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Trường